

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 152/2025/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ông H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn 3B, xã PH (cũ là xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hồng: Công ty Luật TNHH K; địa chỉ: P911, tòa nhà CT5, khu đô thị Đ, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà H – Luật sư thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

** Bị đơn:* Bà NG, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn 3B, xã PH (cũ là xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất), thành phố Hà Nội.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- PH, thành phố Hà Nội

Địa chỉ trụ sở: Xã PH, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông H, chức vụ: Chủ tịch ủy ban nhân dân

xã.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông H, chức vụ: Phó trưởng phòng kinh tế.

- Anh Q, sinh năm 2006;
- Chị M, sinh ngày 01/11/2009;
- Anh NH, sinh ngày 27/7/2018;

Địa chỉ: Thôn 3B, xã PH (cũ là xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Quang: Ông H, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 3B, xã PH (cũ là xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của chị Trà My và anh Minh Nhật: Ông H và bà NG (là bố mẹ); địa chỉ: Thôn 3B, xã PH (cũ là xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất), thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông H và bà NG xác nhận: Hộ ông H (gồm ông Hồng, bà Nga và 03 con chung của ông bà) có thuê quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 322, diện tích 216m² ở cụm công nghiệp làng nghề Đám Sào, xã Canh Nậu cũ (nay là xã PH) theo hợp đồng thuê đất số 224/2011/CN/HĐ-TĐ ngày 02/6/2011 giữa hộ gia đình ông H và UBND huyện Thạch Thất (nay là UBND xã PH). Ông Hồng, bà Nga có tài sản chung là toàn bộ tài sản gắn liền trên thửa đất số 322, diện tích 216m² ở cụm công nghiệp làng nghề Đám Sào, xã Canh Nậu cũ (nay là xã PH); có 01 ô tô nhãn hiệu Toyota 7 chỗ, màu đen, biển kiểm soát 30K-869.57 có số khung: MHFJX3GS8K0584969; số máy: A6585272TR theo giấy chứng nhận đăng ký xe oto số 29000564 do Công an huyện Thạch Thất (nay là Công an thành phố Hà Nội) cấp ngày 21/3/2024 cho H và nợ chung đối với Quỹ tín dụng nhân dân xã Canh Nậu.

Ông H, bà NG và các đương sự khác đã tự thống nhất thỏa thuận về việc phân chia tài sản, phân chia nợ (theo biên bản tự thỏa thuận ngày 20/9/2025) đề nghị Tòa án ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận vào trong Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông H được quyền tiếp tục thuê quyền sử dụng đất đối với toàn bộ thửa đất số 322, diện tích 216m² ở cụm công nghiệp làng nghề Đám Sào, xã Canh Nậu cũ (nay là xã PH) theo hợp đồng thuê đất số 224/2011/CN/HĐ-TĐ ngày 02/6/2011 giữa hộ gia đình anh H và UBND huyện Thạch Thất (nay là UBND xã PH).

- Ông H được quyền sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 322, diện tích 216m² ở cụm công nghiệp làng nghề Đám Sào, xã Canh Nậu cũ (nay là xã PH).

- Ông H được quyền sở hữu 01 ô tô nhãn hiệu Toyota 7 chỗ, màu đen, biển kiểm soát 30K-869.57 có số khung: MHFJX3GS8K0584969; số máy: A6585272TR theo giấy chứng nhận đăng ký xe oto số 29000564 do Công an huyện Thạch Thất (nay là Công an thành phố Hà Nội) cấp ngày 21/3/2024 cho H.

- Ông H có trách nhiệm thanh toán trả Quỹ tín dụng nhân dân xã Canh Nậu số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số 2024-2-00010/HĐTD ngày 12/6/2024. (Ông Hồng đã tắt toán toàn bộ khoản vay ngày 26/9/2025).

- Ông H có trách nhiệm thanh toán trả bà NG số tiền 1.080.000.000 đồng (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng) là số tiền được chia từ tài sản chung, nợ chung.

Ông H được giao quyền tiếp tục thuê quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản theo Quyết định của Tòa án; có quyền, nghĩa vụ chủ động liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc tiếp tục ký hợp đồng khi hết thời hạn thuê đất hoặc đăng ký kê khai quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và xe ô tô nêu trên theo quy định của pháp luật. Cũng như tiếp tục thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất đang thuê.

Ông H đã thanh toán đầy đủ số tiền 1.080.000.000 đồng (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng) cho bà NG.

2.2. Thời hạn để thời hạn để bà NG bàn giao đất và tài sản gắn liền với đất chậm nhất là 13 giờ 00 phút ngày 30/9/2025 (Việc bàn giao đã xong).

2.3. Án phí: Ông H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí chi tài sản sau khi ly hôn (Hôn nhân gia đình), được trừ vào số tiền 19.500.000 đồng (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0059195 ngày 24/4/2025 của Phòng Thi hành án dân sự A – Hà Nội. Trả lại ông H số tiền 19.200.000 đồng (Mười chín triệu hai trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND A – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuân